

BÁO CÁO
HOẠT ĐỘNG CÔNG NGHIỆP VÀ THƯƠNG MẠI THÁNG 4, CHƯƠNG
TRÌNH CÔNG TÁC THÁNG 5 NĂM 2020

A. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG THÁNG 4- NĂM 2020:

I. Kết quả hoạt động công nghiệp và thương mại tháng 4 năm 2020 (Có phụ biểu kèm theo):

1. Tình hình sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất ngành công nghiệp ước thực hiện 4 tháng năm 2020 giảm 6,48% so với cùng kỳ. Trong đó: công nghiệp khai khoáng giảm 21,05%; công nghiệp chế biến, chế tạo giảm 9,01%; công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước và điều hòa không khí giảm 2,49%; cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 1,95%.

Tổng giá trị sản xuất công nghiệp (giá so sánh 2010) ước thực hiện tháng 4 đạt 1.448,62 tỷ đồng, 4 tháng năm 2020 ước đạt 6.349,22 tỷ đồng, đạt 27,7% kế hoạch và tăng 1,12% so với cùng kỳ. Trong đó:

- **Công nghiệp khai khoáng:** ước thực hiện tháng 4 đạt 7,74 tỷ đồng, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 41,46 tỷ đồng, đạt 23,03% kế hoạch và tăng 4,25% so với cùng kỳ.

- **Công nghiệp chế biến, chế tạo:** ước thực hiện tháng 4 đạt 988,99 tỷ đồng, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 4.631,14 tỷ đồng, đạt 30,27% kế hoạch, tăng 2,1% so với cùng kỳ.

- **Công nghiệp sản xuất và phân phối điện, khí đốt:** ước thực hiện tháng 4 đạt 485,3 tỷ đồng, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 1.643,07 tỷ đồng, đạt 22,36% kế hoạch, giảm 1,76% so với cùng kỳ.

- **Cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải:** ước thực hiện tháng 4 đạt 6,58 tỷ đồng, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 33,55 tỷ đồng, đạt 36,47% kế hoạch, tăng 8,69% so với cùng kỳ.

2. Tình hình một số sản phẩm chủ yếu như sau:

*** Một số ngành công nghiệp có giá trị sản phẩm tăng:**

- *Chè các loại:* ước thực hiện tháng 4 ước đạt 125 tấn, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 325 tấn, đạt 17,62% kế hoạch, tăng 10,17% so với cùng kỳ.

- *Chế biến tinh bột sắn:* ước thực hiện tháng 4 đạt 23.000 tấn, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 90.731 tấn, đạt 49,58% kế hoạch, tăng 1,48% so với cùng kỳ.

- *Sản phẩm MDF:* ước thực hiện tháng 4 đạt 5.000 m³, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 19.051 m³, đạt 29,31% kế hoạch, tăng 12,97% so với cùng kỳ.

- *Xi măng:* Do thị trường tiêu thụ ổn định và nhà máy phát huy được công suất nên sản lượng xi măng tăng cao so với cùng kỳ. Sản lượng xi măng ước thực hiện

tháng 4 đạt 9.000 tấn, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 27.100 tấn, đạt 33,88% kế hoạch năm, tăng 48,42% so với cùng kỳ.

- *Đá Granít*: ước thực hiện tháng 4 đạt 114.067 m², 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 436.885 m², đạt 31,45% kế hoạch, tăng 1,21% so với cùng kỳ.

- *Phân vi sinh*: ước thực hiện tháng 4 đạt 1.315 tấn, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 5.945 tấn, đạt 19,82% kế hoạch, tăng 2,82% so với cùng kỳ.

- *Chế biến sữa*: Nhà máy sữa tươi 100% - Công ty CP dinh dưỡng Nutifood Tây Nguyên ước thực hiện tháng 4 đạt 2.200.000 lít, 4 tháng đầu năm 2020 ước đạt 6.628.000 lít, đạt 34,51% kế hoạch, tăng 49,74% so với cùng kỳ.

*** Một số ngành công nghiệp có giá trị sản phẩm giảm:**

- *Sản lượng điện sản xuất trên địa bàn*: Sản lượng điện tháng 4 ước đạt 446,45 triệu KWh, 4 tháng năm 2020 ước đạt 1.612,54 triệu KWh, đạt 22,03% kế hoạch, giảm 4,43% so với cùng kỳ.

- *Chế biến đường tinh chế*: Các nhà máy đường đã ngừng hoạt động niên vụ 2019 – 2020; sản lượng đường tháng 4 đạt 20.000 tấn, 4 tháng đầu năm 2020 đạt 138.629 tấn, đạt 46,99% kế hoạch, giảm 12,75% so với cùng kỳ.

3. Tình hình hoạt động thương mại trên địa bàn tỉnh.

3.1. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ:

- Tình hình thị trường giá cả: Tình hình giá cả thị trường trong tháng 4 tương đối ổn định, cung cầu hàng hóa đảm bảo nhu cầu tiêu dùng của người dân. Các Trung tâm thương mại, Siêu thị và chợ trên địa bàn tỉnh Gia Lai hoạt động kinh doanh bình thường, cung cấp đầy đủ các mặt hàng thiết yếu thịt gia súc, gia cầm, cá tươi, hàng rau củ quả... về giá không có gì thay đổi, không có hiện tượng găm hàng, tăng giá quá mức chỉ giảm về lượng khách do hạn chế đến nơi đông người. Riêng mặt hàng giá thịt heo tăng 10.000 đồng/kg so với tuần trước, hiện giá heo hơi đang ở mức 87.000 đồng/kg - 90.000 đồng/kg nguyên nhân do lượng heo trong dân giảm và thời gian tái đàn chưa kịp, dịch bệnh kéo dài dẫn đến nhu cầu tích trữ thực phẩm trong dân tăng lên nên giá heo đẩy lên cao. Giá thịt heo cao nên người dân đã thay thế thịt heo bằng các thực phẩm khác như gà, bò, cá. Đến thời điểm hiện tại một số ngành nghề kinh doanh, dịch vụ tạm đóng cửa; các quán cà phê, dịch vụ ăn uống đã chuyển sang hình thức bán mang đi và giao tận nhà, không tổ chức phục vụ tại chỗ.

Trong tháng mặt hàng xăng dầu tiếp tục giảm mạnh. Từ 15 giờ ngày 15/4/2020 liên Bộ Công Thương - Tài chính quyết định điều chỉnh giá xăng dầu so với đợt điều chỉnh giá ngày 20/03/2020, theo đó, mặt hàng xăng RON 95-IV giảm 4.970 đồng/lít; mặt hàng xăng RON 95 III giảm 4.980 đồng/lít, xăng sinh học E5 RON 92 II giảm 4.810 đồng/lít. Sau điều chỉnh, giá xăng RON 95 IV ở mức 12.270 đồng/lít; giá xăng RON 95 III ở mức 12.160 đồng/lít; xăng sinh học E5 RON 92 II 11.560 đồng/lít.

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 4/2020 ước đạt 4.533,33 tỷ đồng, giảm 12,66% so với tháng trước, giảm 9,73% so với tháng cùng kỳ năm trước. Lũy kế 4 tháng đầu năm 2020, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 21.495,649 tỷ đồng, đạt 26,9% kế hoạch và giảm 0,03% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kinh tế Nhà nước ước đạt 809,029 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 3,764%, kinh tế tập thể đạt 5,885 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 0,027%,

kinh tế cá thể đạt 8.450,677 tỷ đồng chiếm tỷ trọng 39,313%, kinh tế tư nhân đạt 12.230,056 tỷ đồng.

3.2. Hoạt động xuất nhập khẩu và kinh tế biên mậu:

a. Xuất khẩu: Kim ngạch xuất khẩu của tỉnh ước thực hiện tháng 4 đạt 35 triệu USD, lũy kế 4 tháng đạt 145,5 triệu USD, đạt 23,1% kế hoạch, giảm 21,58% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân chủ yếu do giá cà phê thu mua nội địa và xuất khẩu giảm so với cùng kỳ, đây là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh, nên đã ảnh hưởng lớn đến tổng kim ngạch xuất khẩu toàn tỉnh. Ngoài ra, do ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19 từ các nước trên thế giới làm ảnh hưởng đến hoạt động xuất khẩu các doanh nghiệp, khối lượng xuất khẩu các mặt hàng như cà phê, cao su, sắn lát, tinh bột sắn, trái cây...đều giảm so với cùng kỳ. Giá cà phê thu mua nội địa trong tháng dao động quanh mức 30.000 đồng/kg, giá xuất khẩu từ 1.200-1.350 USD/tấn. So với cùng kỳ, giá mua nội địa giảm gần 10%, giá xuất khẩu giảm hơn 12% kéo theo kim ngạch giảm hơn 30%. Giá cao su xuất khẩu giảm hơn 15% so với cùng kỳ, khối lượng xuất khẩu vào thị trường Trung quốc, Đài Loan, Hồng Kông chiếm 70-80% tổng khối lượng mặt hàng hiện giảm mạnh nên kim ngạch mặt hàng giảm hơn 30% so với cùng kỳ. Hàng khác giảm do tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp kéo dài nên một số doanh nghiệp không xuất khẩu được, chủ yếu ảnh hưởng đến mặt hàng sắn lát, tinh bột sắn, trái cây, hạt điều.

Ước thực hiện các mặt hàng xuất khẩu như sau: Cà phê: 60.200 tấn/ 83 triệu USD giảm 20,79% về lượng, giảm 30,8% về giá trị; Mủ cao su 750 tấn/0,9 triệu USD, giảm hơn 18,4% về lượng và 30,7% giá trị; Sản phẩm gỗ 1,2 triệu USD; Hàng khác đạt: 60,3 triệu USD giảm 3,74% so với cùng kỳ.

b. Nhập khẩu: Kim ngạch nhập khẩu ước tháng 4 đạt 5 triệu USD, lũy kế 4 tháng đạt 23,3 triệu USD đạt 31,44% kế hoạch, giảm 23,76% so với cùng kỳ.

Kim ngạch nhập khẩu giảm chủ yếu mặt hàng gỗ, hạt điều. Nguyên nhân do chính sách hạn chế xuất khẩu gỗ nguyên liệu của Campuchia nên đến thời điểm này không phát sinh gỗ nhập khẩu qua cửa khẩu Lệ Thanh. Các doanh nghiệp của tỉnh gặp khó khi cạnh tranh thu mua nông sản với doanh nghiệp các tỉnh khác trong nước (Bình dương, Bình phước) và nước ngoài (Trung quốc, Thái lan), việc tăng cường kiểm soát dịch bệnh từ các quốc gia nhập khẩu (Lào, Campuchia..) làm giảm lượng hàng nhập khẩu vào tỉnh.

Ước thực hiện các mặt hàng chủ yếu như sau: Sắn lát 5.870 tấn/ 1,21 triệu USD, hạt điều 6.600 tấn/ 7,43 triệu USD, giảm hơn 50% về lượng và kim ngạch, cao su tự nhiên và một số hàng hóa khác.

c. Kinh tế biên mậu:

Tổng kim ngạch xuất nhập khẩu qua biên giới ước 4 tháng năm 2020 đạt 30 triệu USD, giảm 11,7% so với cùng kỳ. Trong đó: Xuất khẩu đạt 13 triệu USD, tăng 62,5% so với cùng kỳ với một số mặt hàng chủ yếu: như Hàng bách hóa 2,8 triệu USD; năng lượng điện 2,5 triệu USD và một số hàng hóa khác. Nhập khẩu đạt 17 triệu USD, giảm 34,6% so với cùng kỳ với các mặt hàng chủ yếu là sắn lát 7.000 tấn/ 1,4 triệu USD, hạt điều 9.900 tấn/12,7 triệu USD giảm 16,8% về lượng và hơn 30% về kim ngạch, cao su thiên nhiên và một số hàng hóa khác.

II. Hoạt động quản lý nhà nước:

1. Công tác quản lý về Công Thương:

1.1. Về công nghiệp:

Tham gia ý kiến quyết định chủ trương đầu tư cho 14 dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch sản xuất công nghiệp giai đoạn 2021-2025. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh trình tự, thủ tục thành lập cụm công nghiệp theo quy định. Xây dựng kịch bản tăng trưởng công nghiệp do ảnh hưởng của dịch cúm Covid – 19. Tổ chức kiểm tra và cấp 08 Giấy Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho 08 chủ cơ sở và người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn tỉnh; thẩm định và trình cấp 06 Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm cho 5 cơ sở.

***Công tác Khuyến công và tư vấn phát triển công nghiệp:**

Chuẩn bị các thủ tục hồ sơ và sản phẩm để tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh và cấp khu vực năm 2020. Báo cáo tình hình thực hiện chương trình khuyến công Quốc gia đến năm 2020 theo Quyết định số 1288/QĐ-CP ngày 01/8/2014 của Thủ tướng Chính Phủ. Làm việc với các đơn vị thụ hưởng để ký hợp đồng trách nhiệm thực hiện các Đề án khuyến công quốc gia.

1.2. Về Thương mại - Dịch vụ:

Báo cáo tình hình cung ứng lương thực, thực phẩm do tác động của dịch Covid-19; thông báo về việc áp dụng biện pháp phòng dịch Covid-19 trong hoạt động bán hàng đa cấp; Văn bản đề nghị các huyện, thị xã thành phố, doanh nghiệp thương mại khẩn trương thực hiện các biện pháp cấp bách phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Báo cáo, rà soát, đánh giá tác động của Covid-19 đến đời sống nhân dân; triển khai thực hiện Chỉ thị 11/CT-TTg ngày 4/3/2020 của Chính Phủ về các nhiệm vụ, giải pháp cấp bách tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, bảo đảm an sinh xã hội ứng phó với dịch Covid-19.

Xây dựng kịch bản tăng trưởng xuất khẩu năm 2020 ứng với tình hình diễn biến dịch bệnh Covid-19. Thông báo về việc khó khăn vướng mắc trong xuất nhập khẩu hàng hóa tại các cửa khẩu tỉnh Lạng Sơn gửi đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn; thông tin thị trường xuất khẩu các sản phẩm chủ lực của tỉnh Gia Lai gửi đến các doanh nghiệp xuất nhập khẩu trên địa bàn

Báo cáo tình hình triển khai thực hiện chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa giai đoạn 2015-2020. Cung cấp thông tin về tình hình xnk, vận chuyển hàng hóa qua Cửa khẩu QT Lê Thanh cho Cục xuất nhập khẩu và Vụ Châu Á châu phi – Bộ Công Thương. Triển khai và tổ chức xét chọn Doanh nghiệp xuất khẩu uy tín năm 2019 trên địa bàn tỉnh, tổng hợp trình Bộ Công thương phê duyệt công nhận. Triển khai nội dung của Báo cáo đánh giá tác động của chiến tranh thương mại Mỹ - Trung năm 2019 của Ban chỉ đạo theo dõi diễn biến tình hình căng thẳng chính trị giữa các quốc gia xung đột thương mại và xu hướng bảo hộ mậu dịch đến các cơ quan, đơn vị liên quan.

***Công tác Xúc tiến thương mại:**

Xây dựng Kế hoạch OCOP năm 2020. Cung cấp các thông tin về các lĩnh vực xuất khẩu, tin Quốc tế và các thông tin địa phương lên trang thông tin điện tử www.tipcgialai.vn. Hoàn thiện hồ sơ đề nghị Bộ Công Thương cấp phép hoạt động Sàn thương mại điện tử ocopgialai.vn.

2. Công tác quản lý năng lượng - kỹ thuật an toàn môi trường.

2.1. Về quản lý năng lượng:

- Đối với các dự án điện mặt trời:

Đến nay, UBND tỉnh đồng ý chủ trương cho phép các nhà đầu tư khảo sát, nghiên cứu đầu tư 41 dự án điện mặt trời trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất dự kiến khoảng 5.567,5 MWp¹. Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã và đang xem xét cho phép một số nhà đầu tư được khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch các dự án điện mặt trời khác, hiện trong quá trình giao cho Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, đề xuất trình hồ sơ bổ sung quy hoạch.

- Đối với các dự án điện gió:

Đến nay, UBND tỉnh đã đồng ý về chủ trương cho phép 89 dự án triển khai khảo sát, đo gió để nghiên cứu đầu tư xây dựng các dự án điện gió trên địa bàn tỉnh, với tổng công suất dự kiến khoảng 13.393,8 MW.² Ngoài ra, UBND tỉnh cũng đã có văn bản cho phép một số nhà đầu tư được khảo sát sơ bộ để xác định diện tích, quy mô dự kiến lập hồ sơ bổ sung quy hoạch một số dự án điện gió khác. Hiện Sở Công Thương đang chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương liên quan kiểm tra, đề xuất.

- Đối với các dự án điện sinh khối: Hiện nay trên địa bàn tỉnh đã triển khai đầu tư xây dựng 02 dự án nhà máy điện sinh khối từ bã mía với tổng công suất 144,6MW và đã đi vào vận hành, bao gồm: Nhà máy điện sinh khối Ayun Pa với quy mô công suất là 34,6 MW và Nhà máy điện sinh khối An Khê với tổng quy mô công suất là 110 MW.

- Đối với các dự án thủy điện: Đến nay, qua quá trình thực hiện các quy hoạch thủy điện được phê duyệt, trên địa bàn tỉnh Gia Lai có: 49 dự án thủy điện đang vận hành với tổng công suất 2.246,15 MW³, 03 thủy điện đang triển khai đầu tư xây dựng với tổng công suất 25,6 MW. Ngoài ra có 22 dự án thủy điện với tổng công suất dự kiến khoảng 184,6 MW đang được các nhà đầu tư quan tâm, đề xuất UBND tỉnh xem xét, cho phép khảo sát, nghiên cứu đầu tư xây dựng. Hiện nay Sở Công Thương đang hướng dẫn và kiểm tra đề xuất UBND tỉnh xem xét, xử lý đề nghị của các nhà đầu tư theo quy định.

- Về đầu tư công trình lưới.

+ Tiểu dự án cải tạo và phát triển lưới điện trung hạ áp trên địa bàn tỉnh Gia Lai (vốn vay KFW giai đoạn 3): Hiện nay, dự án này đã khởi công và dự kiến hoàn thành đóng điện vào quý 2 năm 2020.

+ Dự án cấp điện nông thôn từ lưới điện quốc gia tỉnh Gia Lai giai đoạn 2015 - 2020: Hiện nay, dự án chưa được phân bổ vốn nên Ban QLDA điện nông thôn miền Trung chưa triển khai các bước tiếp theo.

¹ 3 dự án đã được phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 158MWp (Trong đó: Dự án điện mặt trời Krông Pa, công suất 69 MWp đã đưa vào vận hành phát điện vào tháng 11/2018; Dự án điện mặt trời Krông Pa 2, công suất 49 MWp đã hoàn thành công tác đền bù GPMB và đang triển khai các thủ tục đầu tư xây dựng. Dự án điện mặt trời Chư Ngọc - EVNLCOGI16, công suất 40 MWp (Giai đoạn 1 là 15 MWp và Giai đoạn 2 là 25 MWp) đã đưa vào vận hành phát điện giai đoạn 1 vào tháng 6/2019; 12 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất là 805MWp; 26 dự án đang khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch, tổng quy mô công suất dự kiến là 4.604,5 MWp.

² Trong đó: Dự án Trang trại phong điện HBRE Chư Prông (Quy mô công suất 50MW, thuộc địa bàn các xã Ia Băng và Ia Phìn, huyện Chư Prông) đã được Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh Gia Lai, đang triển khai các thủ tục để đầu tư xây dựng; 64 dự án (tổng công suất 9.069,40 MW) đã được UBND tỉnh trình cấp có thẩm quyền xem xét bổ sung quy hoạch; 24 dự án (tổng cộng 4.274,40 MW) đang khảo sát, nghiên cứu lập hồ sơ bổ sung quy hoạch.

³ 08 dự án thủy điện lớn với tổng công suất 1907 MW; 41 dự án thủy điện vừa và nhỏ với tổng công suất 339,15 MW

+ Tiểu dự án cải tạo & nâng cấp lưới điện phân phối các quận, huyện tỉnh Gia Lai (DEP2): Hiện nay, tiểu dự án này đang lập báo cáo nghiên cứu khả thi.

2.2. Công tác quản lý nhà nước về năng lượng:

Tích cực tuyên truyền các giải pháp tiết kiệm điện năm 2020 trên địa bàn tỉnh, sản lượng tiết kiệm điện trong tháng 4/2020 ước đạt 1 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 2,05 tỷ. (Quý I năm 2020 của toàn tỉnh 6,405 triệu kWh so với cùng kỳ, tương đương 13,1 tỷ đồng). Dự kiến trong năm 2020, UBND tỉnh xuất 20,439 tỷ để hỗ trợ tiền điện cho 46.282 hộ nghèo, hộ chính sách xã hội trên địa bàn tỉnh.

*** Một số công việc khác:**

Đề xuất UBND tỉnh có Văn bản kiến nghị Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bổ sung 03 dự án điện gió vào Quy hoạch phát triển điện lực⁴; đề nghị bổ sung 03 dự án điện gió vào Quy hoạch phát triển điện lực Quốc gia⁵; văn bản đề nghị các chủ đầu tư chỉnh sửa, bổ sung Dự thảo Quy trình vận hành hồ chứa đối với 08 thủy điện⁶. Kiến nghị UBND tỉnh về việc bổ sung 03 dự án thủy điện⁷ vào Quy hoạch thủy điện vừa và nhỏ tỉnh Gia Lai.

Báo cáo kết quả hưởng ứng Chiến dịch Giờ Trái đất năm 2020 trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Cung cấp Ban dân tộc một số thông tin về tình hình sử dụng điện lưới quốc gia trên địa bàn tỉnh. Triển khai sử dụng hệ thống theo dõi trực tuyến mức độ tiêu thụ điện của khách hàng thuộc danh mục cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước. Yêu cầu các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định số 13/2020/QĐ-TTg ngày 06/4/2020 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển điện mặt trời tại Việt Nam.

Tham mưu UBND tỉnh về xây dựng dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 các thủ tục tiếp cận điện năng đối với lưới điện trung áp để kết nối, tích hợp với Cổng dịch vụ công quốc gia. Đề xuất UBND tỉnh ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 55-NQ/TW ngày 11/02/2020 của Bộ Chính trị về định hướng Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia của Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

2.3. Công tác quản lý nhà nước về VLNCN, kỹ thuật an toàn và môi trường:

Báo cáo Bộ Công Thương tình hình thực hiện Kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh và quản lý an toàn hóa chất, công tác bảo vệ môi trường ngành Công Thương năm 2019. Cung cấp thông tin cho Sở Tài Nguyên và Môi trường để triển khai các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường đất. Báo cáo tổng hợp kết quả vùng cấm, vùng hạn chế khai thác, sử dụng nước dưới đất trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Tham gia ý kiến 02 quyết định chủ trương đầu tư các dự án khai thác khoáng sản, 02 báo cáo kinh tế - kỹ thuật dự án khai thác khoáng sản, 02 báo cáo

⁴ dự án Nhà máy điện gió Phong điện Gia Lai, Ia Le 4 (tên cũ là Nhà máy điện gió Chư Puh - Phong điện Tây Nguyên); dự án Nhà máy điện gió Phong điện Gia Lai, Ia Glai 1 (tên cũ là Nhà máy điện gió Chư Sê - Phong điện Tây Nguyên); dự án Nhà máy điện gió SD - Chư Prông, Ia Tờ và Thăng Hưng.

⁵ Dự án Nhà máy điện gió Ia Bang - Chư Prông 2, huyện Chư Prông; Dự án Nhà máy điện gió Lơ Pang - Gia Lai, huyện Mang Yang; Dự án Nhà máy điện gió Ia Pếch 1 - Ia Grai, các huyện: Ia Grai, Chư Prông.

⁶ Ayun Thượng 1A, Đăk Pi Hao 1, Đăk Pi Hao 2, Ia Đrăng 1, Ia Đrăng 2, Ia Đrăng 3, Ia Meur 3, Ia Puch 3

⁷ Dự án thủy điện Krông Ja Taun, huyện Mang Yang; Dự án thủy điện Ia Krel 1, huyện Đức Cơ; Dự án thủy điện Đăk Ayuonh, huyện Mang Yang

kết quả thăm dò khoáng sản. Thăm định thiết kế kỹ thuật 01 kho chứa VLNCN. Cấp 2 Giấy phép sử dụng VLNCN, tiếp nhận 01 Thông báo sử dụng VLNCN, sau khi tiếp nhận tiến hành kiểm tra hiện trường để thỏa thuận các điều kiện về an toàn VLNCN.

3. Công tác văn phòng và cải cách hành chính:

Ban hành Kế hoạch sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả tại cơ quan năm 2020. Thông báo về việc tăng cường sử dụng dịch vụ trực tuyến mức độ 3 và 4 để giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương nhằm thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch bệnh COVID - 19 trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Chỉ đạo các tổ chức chuyên môn, đơn vị thuộc Sở tăng cường thực hiện công tác cải cách hành chính lĩnh vực ngành; Thực hiện rà soát dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 theo Quyết định số 411/QĐ-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt dịch vụ công tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; Ban hành Kế hoạch Kiểm tra công tác cải cách hành chính năm 2020 tại các phòng chuyên môn thuộc Sở. Báo cáo tình hình áp dụng duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 giai đoạn 2011-2020; tình hình thực hiện chương trình cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020.

Trong tháng 4, bộ phận “tiếp nhận và hoàn trả hồ sơ” của Sở đã kiểm tra hồ sơ, hoàn chỉnh thủ tục chuyển các phòng chức năng giải quyết 389 hồ sơ thuộc các lĩnh vực của ngành Công Thương, đến nay, đã giải quyết và trả kết quả 386 hồ sơ cho các tổ chức, cá nhân, hiện nay còn 03 hồ sơ đang trong thời gian hoàn tất công tác thẩm định để trả kết quả, không có hồ sơ trễ hạn. Tiếp tục duy trì hệ thống dịch vụ công trực tuyến, đã triển khai áp dụng 37 thủ tục hành chính ở mức độ 3 và 02 thủ tục hành chính ở mức độ 4, trong tháng 4 đã tiếp nhận và giải quyết 189 hồ sơ thông qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 3.

4. Một số công tác khác:

Thực hiện các báo cáo: Báo cáo hoạt động công nghiệp và thương mại tháng 4, chương trình công tác tháng 5/2020; chuẩn bị các nội dung phục vụ Hội nghị Thủ tướng Chính Phủ với doanh nghiệp; tình hình triển khai công điện số 01/CD-BKHĐT của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, văn bản số 741/UBND-KTTH của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai về tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công, giữ gìn an ninh trật tự và ổn định xã hội trong bối cảnh tác động của dịch Covid-19; rà soát xây dựng kịch bản tăng trưởng các chỉ tiêu kinh tế - xã hội dưới tác động của dịch Covid-19. Xây dựng kịch bản tăng trưởng phục hồi, tăng tốc tăng trưởng kinh tế sau khi hết dịch Covid-19.

Công tác triển khai phòng chống dịch bệnh Covid-19: đăng ký mua khẩu trang 3 lớp, kháng khuẩn, kháng giọt bắn; Thông báo về việc giải quyết công việc hành chính cơ quan trong thời gian phòng, chống dịch bệnh Covid-19 từ ngày 01/4/2020 đến ngày 15/4/2020; kết nối cung cầu khẩu trang vải kháng khuẩn, khẩu trang vải kháng giọt bắn, kháng khuẩn phục vụ người dân phòng, chống dịch Covid -19; Báo cáo nhanh hàng ngày về tình hình dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra của Sở Công Thương gửi Sở Y tế; tình hình thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 31/3/2020 của Thủ tướng Chính Phủ của Sở Công Thương (từ ngày 01/4/2020 đến ngày 12/4/2020).

Công tác tài chính Ngành: Tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ để hoàn thiện thủ tục phân bổ vốn Ngân sách Nhà nước năm 2020. Thông báo xét duyệt quyết toán Ngân sách Nhà nước năm 2019 Văn phòng Sở Công Thương, Trung tâm Khuyến công và Xúc tiến thương mại. Thực hiện rà soát, lập danh mục và tự kiểm tra văn bản theo chuyên đề giá; tham mưu điều chỉnh giảm giá nước sạch sinh hoạt; giá dịch vụ, phí và lệ phí. Báo cáo tổng hợp phân loại tự chủ tài chính và dự toán thu, chi của các đơn vị sự nghiệp kinh tế, sự nghiệp khác, giai đoạn 2020-2022, đánh giá tình hình thực hiện chế độ tài chính trong hoạt động đầu giá tài sản. Tham gia góp ý dự thảo Quyết định giá nước sạch sinh hoạt trên địa bàn huyện Đức Cơ và phê duyệt phương án giá nước sạch của Đội công trình giao thông và dịch vụ đô thị huyện Đức Cơ cung cấp nước sạch sinh hoạt.

Tham mưu triển khai đẩy nhanh tiến độ thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới năm 2020 và duy trì, nâng cao 19 tiêu chí tại 70 xã đạt chuẩn nông thôn mới trên địa bàn tỉnh. Tham gia góp ý dự thảo Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới các cấp giai đoạn 2021-2025. Báo cáo tổng kết chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

B. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ THÁNG 5 NĂM 2020:

- Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết 01/ NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính Phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2020, Nghị quyết của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2020.

- Tiếp tục thực hiện công tác cải cách hành chính, tập trung rà soát đơn giản hóa các thủ tục hành chính. Tạo mọi điều kiện thuận lợi cho Doanh nghiệp để khuyến khích phát triển sản xuất, mở rộng thị trường theo tinh thần NQ số 19/NQ-CP và NQ số 35/NQ-CP và NQ số 02/NQ-CP ngày 01/01/2020 của Chính Phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu để cải thiện môi trường, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2020.

- Hướng dẫn các địa phương thành lập Cụm công nghiệp. Xây dựng chính sách phát triển công nghiệp hỗ trợ và trợ giúp phát triển công nghiệp hỗ trợ phù hợp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Thực hiện tốt công tác QLNN về an toàn thực phẩm.

- Trình UBND tỉnh xem xét, thống nhất cho phép lập hồ sơ bổ sung quy hoạch đối với 11 thủy điện⁸; cho phép các Đơn vị dựng cột đo gió và lập hồ sơ bổ sung quy hoạch dự án điện gió tại các xã thuộc TP.Pleiku, thị xã An Khê, Đăk Pơ, Kông Chro, Mang Yang, Chư Sê, Ia Grai, Chư Prông, Đăk Đoa; xem xét, trình Bộ Công Thương phê duyệt bổ sung 9 Dự án điện gió⁹. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả trên địa bàn tỉnh Gia Lai giai đoạn 2019-2030. Trình UBND tỉnh thỏa thuận hướng tuyến dự án "Đường dây 500kV Tuabin khí miền Trung - Krông Buk; hướng tuyến đường dây 22kV thuộc dự án Hoàn thiện lưới điện trung áp sau trạm biến áp 110kV Ia Grai.

- Theo dõi sát diễn biến giá cả hàng hóa , đơn đốc và vận động doanh nghiệp kinh doanh thực hiện tốt việc điều tiết hàng hóa, đảm bảo cung cầu trước ảnh hưởng

⁸ Sê San 4A mở rộng, Sê san 5, Sơ Pai, Ia Đăng 2A, Ia Đăng 3A, Ia Phí 1, Ia Phí 1A, Lơ Pang ,Ia Grai Thượng, Ia Pa.

⁹ OIRT, Ia Bang - GEC, Ia Băng Gia Lai, Chư Prông, Ia Dêr, Ia Pêch, Chư Sê An Phong, Chư sê Hoa Long, Yang Bắc....

của dịch Covid-19. Hướng dẫn và vận động một số doanh nghiệp hưởng ứng cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Chuẩn bị các điều kiện để tổ chức các phiên chợ “Đưa hàng Việt về nông thôn, miền núi” tại các huyện vùng sâu vùng xa trên địa bàn tỉnh khi hết dịch cúm Covid - 19.

- Hướng dẫn công tác quản lý nhà nước về hoạt động vật liệu nổ công nghiệp trên địa bàn tỉnh.. Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản; phương án cải tạo phục hồi môi trường các dự án khai thác khoáng sản. Thẩm định thiết kế cơ sở, thiết kế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công của các dự án xăng dầu trên địa bàn Tỉnh. Phối hợp với Công an tỉnh triển khai Kế hoạch diễn tập ứng phó sự cố hóa chất cấp tỉnh. Hướng dẫn các đơn vị lập biện pháp, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo đúng quy định của pháp luật.

- Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh và cấp khu vực năm 2020. Triển khai và nghiệm thu đề án “Hỗ trợ máy móc thiết bị tiên tiến trong chế biến tiêu” cho Hợp tác xã Nông nghiệp và Dịch vụ Nam Yang. Tổ chức ký kết hợp đồng với Cục Công Thương địa phương và các đơn vị thụ hưởng sau khi có quyết định giao kinh phí của Cục Công Thương địa phương - Bộ Công Thương.

- Tiếp tục tổ chức hướng dẫn một số nội dung thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Thực hiện công tác quyết toán tài chính năm 2019 đối với các đơn vị trực thuộc và thực hiện báo cáo quyết toán, báo cáo tài chính đúng theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Bộ Công Thương (b/c);
- Cục Xúc tiến thương mại;
- Cục Công Thương địa phương;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Cục Thống kê;
- Giám đốc và các Phó Giám đốc Sở;
- Phòng QLCN,QLTM,QLXK,QLNL,TTKC-XTTM;
- Lưu VT, KHTCTH, Website Sở.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đào Thị Thu Nguyệt